

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 666/2026/TLST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 14/01/2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V1)

Địa chỉ: Số H, phường, thành phố;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Chí D là Ông Vũ Ngọc Q – Chức vụ: Trưởng phòng cap cấp Xử lý nợ Pháp lý Khách hàng cá nhân.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Vũ Ngọc Q: Ông Bùi Văn S – Chức vụ: Trưởng bộ phận Xử lý nợ; Ông Mai Văn Tuấn L – Chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ;

Địa chỉ: Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh Đ; Tầng 2, số A H, Phường C, tỉnh Đồng Tháp. (Theo văn bản ủy quyền số 06060/04/2026/HH-VPB ngày 30/3/2026)

- Bị đơn: Bà Trần Thị Tú H, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Số E, ấp T, xã P, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Chị Trần Thị Tú H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 01/8/2026 là 330.539.935 đồng, trong đó:

- Hợp đồng cho vay số LD2510501988 ngày 15/4/2025: Nợ gốc 51.310.860 đồng; Lãi quá hạn 8.291.034 đồng. Tổng cộng 59.601.894 đồng

- Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng số LN2311200939728 ngày 20/11/2023: Nợ gốc 172.512.556 đồng; Lãi 21.295.587 đồng. Tổng cộng 193.808.143 đồng.

- Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ1 LN2504165390348 ngày 15/4/2025: Nợ gốc 59.211.552 đồng; Lãi quá hạn 17.918.346 đồng. Tổng cộng 77.129.898 đồng.

- Chị Trần Thị Tú H còn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn từ ngày 02/8/2026 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP V theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số LD2510501988 ngày 15/4/2025, Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng số LN2311200939728 ngày 20/11/2023, Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ1 LN2504165390348 ngày 15/4/2025.

2.2 Về án phí:

- Chị Trần Thị Tú H tự nguyện chịu 8.263.498 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng TMCP V được nhận lại 7.903.162 đồng tiền tạm ứng phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000431 ngày 06/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực N – Đồng Tháp;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng THADS KV N – Đồng Tháp;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (kx).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thị Kim Xuyên

